

Số: 70/2023/QĐST-HNGĐ

Cẩm Thủy, ngày 08 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Văn C**, sinh năm 1994

HKTT: **Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**

Bị đơn: Chị **Trương Thị L**, sinh năm 2000

HKTT: **Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27– Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Lê Văn C** và chị **Trương Thị L**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh **Lê Văn C** và chị **Trương Thị L** thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung cháu **Lê Trường D**, sinh ngày 04/5/2019. Giao cháu **D** cho anh **C** trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ tuổi thành niên,

chị **L** cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2023 trở đi theo định kỳ hàng tháng.

Chị **L** có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh **C** nhận nộp 300.000đ án phí DSST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0010482 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy. Anh **C** đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Cẩm Quý;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thanh**